

Số: 256 /TB-UBND

Gia Lai, ngày 08 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Phạm Anh Tuấn - Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh tại Phiên họp lần thứ Nhất Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035

Chiều ngày 03/4/2026 tại Trụ Sở UBND tỉnh, UBND tỉnh tổ chức Phiên họp lần thứ Nhất Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035. Đồng chí Phạm Anh Tuấn, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo chủ trì phiên họp.

Tham dự phiên họp có các thành viên Ban Chỉ đạo triển khai Đề án phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Gia Lai là lãnh đạo các sở, ban, ngành: Công Thương, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Cục Thuế tỉnh; lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 11 phụ trách địa bàn Gia Lai; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh. Sau khi nghe Sở Công Thương báo cáo và ý kiến tham gia của các đại biểu tham dự họp, Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo kết luận như sau:

I. TÌNH HÌNH, ĐÁNH GIÁ CHUNG

UBND tỉnh Gia Lai đã **chủ động, quyết liệt** trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Đề án phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026–2030, định hướng đến năm 2035 theo đúng tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân. Ngay từ đầu Quý III/2025 (sau khi sáp nhập tỉnh Gia Lai và Bình Định thành tỉnh Gia Lai mới), tỉnh đã nhanh chóng ban hành các kế hoạch, chương trình hành động và tổ chức triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh.

Chủ tịch UBND tỉnh **đánh giá cao và ghi nhận** sự vào cuộc tích cực, trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện. Qua gần 01 năm triển khai, Đề án đã đạt được những kết quả bước đầu quan trọng, có nhiều chuyển biến tích cực và ngày càng đi vào thực chất; góp phần nâng cao niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đẩy mạnh, đặc biệt trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp; thời gian giải quyết thủ tục hành chính từng bước được rút ngắn, góp phần giảm chi phí và tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhất là khu vực kinh tế tư nhân. Các chính sách hỗ trợ về đất đai, thuế, tín dụng từng bước phát huy hiệu quả; vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành được nâng cao trong việc đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Bên cạnh đó, **Hội nghị xúc tiến đầu tư năm 2026** của tỉnh được tổ chức thành công, thu hút sự quan tâm của nhiều doanh nghiệp, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước, tạo tiền đề quan trọng để thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tư nhân trong thời gian tới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, **vẫn còn một số hạn chế, tồn tại** như: số lượng doanh nghiệp phát triển chưa tương xứng với tiềm năng; quy mô, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp còn hạn chế; mối liên kết giữa doanh nghiệp với người dân và giữa các doanh nghiệp với nhau chưa chặt chẽ; công tác hỗ trợ doanh nghiệp ở một số lĩnh vực còn chưa kịp thời, thiếu chiều sâu.

Trong thời gian qua, tỉnh đã từng bước vận động **các hộ kinh doanh cá thể chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp**; đồng thời chú trọng **kêu gọi, hình thành các doanh nghiệp tiên phong**, có vai trò dẫn dắt trong một số ngành, lĩnh vực trọng điểm. Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn còn khiêm tốn, chưa tạo được sự bứt phá rõ nét. Điều này đòi hỏi trong thời gian tới cần tiếp tục có các giải pháp mạnh mẽ, đồng bộ và hiệu quả hơn nhằm phát huy tiềm năng, lợi thế, khắc phục những tồn tại, hạn chế, tạo nền tảng vững chắc cho khu vực kinh tế tư nhân phát triển nhanh và bền vững.

II. GIẢI PHÁP, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển doanh nghiệp tiên phong

- Tập trung rà soát, xác định, **lựa chọn và phát triển đội ngũ doanh nghiệp tiên phong trên địa bàn tỉnh**; tổ chức làm việc trực tiếp với từng doanh nghiệp để nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động và triển khai dự án.

- **Đối với các doanh nghiệp đã đăng ký tham gia**, đề nghị khẩn trương hoàn thiện đề án, xây dựng kế hoạch sản xuất, kinh doanh với mục tiêu cụ thể, lộ trình rõ ràng, bảo đảm tính khả thi và tiến độ triển khai; phát huy vai trò dẫn dắt, hình thành các cực tăng trưởng, thu hút doanh nghiệp vệ tinh, thúc đẩy liên kết ngành và lan tỏa động lực phát triển trong từng lĩnh vực.

- **Giao các sở, ban, ngành, địa phương**, trong đó Sở Công Thương giữ vai trò

đầu mối, chủ động cung cấp thông tin, định hướng quy hoạch, hỗ trợ kết nối chuỗi cung ứng, xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; đồng thời tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường đầu tư minh bạch, ổn định và nhất quán.

- Tiếp tục khuyến khích, **vận động cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn chủ động đổi mới, nâng cao năng lực quản trị, mạnh dạn đăng ký** tham gia lực lượng doanh nghiệp tiên phong trong các ngành, lĩnh vực chiến lược; từng bước hình thành đội ngũ doanh nghiệp dẫn dắt có quy mô, năng lực cạnh tranh cao.

- **Tăng cường vai trò của chính quyền các cấp trong kết nối** doanh nghiệp với người dân, hợp tác xã; thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết sản xuất – chế biến – tiêu thụ; nâng cao giá trị gia tăng và năng lực cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa địa phương.

2. Phát triển đội ngũ doanh nghiệp đồng bộ

- **Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp** cả về số lượng và chất lượng; chú trọng phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, đồng thời hình thành các doanh nghiệp đầu đàn, doanh nghiệp dẫn dắt có năng lực cạnh tranh cao, đóng vai trò hạt nhân trong các ngành, lĩnh vực trọng điểm.

- **Khuyến khích phát triển các ngành nghề mới, lĩnh vực tiềm năng**, nhất là công nghiệp chế biến, năng lượng, logistics, kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; thúc đẩy chuyển đổi mô hình sản xuất, kinh doanh theo hướng hiện đại, ứng dụng khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững.

- **Thúc đẩy phát triển các cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị sản xuất – chế biến – tiêu thụ**; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với doanh nghiệp, doanh nghiệp với hợp tác xã và người dân; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sâu vào chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế.

- **Đẩy mạnh chuyển đổi số trong doanh nghiệp**, hỗ trợ ứng dụng công nghệ số trong quản trị, sản xuất, kinh doanh; nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm và năng lực cạnh tranh.

- Thống nhất chủ trương phối hợp với Ủy ban Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam **tổ chức Vòng đối thoại địa phương Diễn đàn Kinh tế tư nhân Việt Nam (VPSF) năm 2026** tại tỉnh Gia Lai; qua đó tăng cường đối thoại chính sách, tiếp thu kiến nghị, đề xuất của cộng đồng doanh nghiệp.

3. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuyển đổi hộ kinh doanh

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả các **chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa** theo quy định của Trung ương về thuế, tín dụng, đất đai, khoa học và công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực.

- **Đẩy mạnh thực hiện chủ trương chuyển đổi hộ kinh doanh sang hoạt động theo mô hình doanh nghiệp**; xây dựng cơ chế hỗ trợ phù hợp nhằm giảm chi phí tuân thủ, tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục, kế toán, tiếp cận tín dụng và mặt bằng sản xuất.

- **Xây dựng môi trường thuận lợi cho khởi nghiệp**, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh; khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng khoa học – công nghệ, chuyển đổi số, phát triển sản phẩm, dịch vụ mới.

- **Tổ chức rà soát định kỳ, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp**; nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ, tạo chuyển biến thực chất trong khu vực kinh tế tư nhân.

- **Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách** của tỉnh theo hướng thông thoáng, minh bạch, dễ tiếp cận; ưu tiên các chính sách mang tính đột phá, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế tư nhân của Trung ương.

- **Chủ động cập nhật, triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách** của Trung ương; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện.

- **Tăng cường tổ chức các hội nghị đối thoại**, diễn đàn, các buổi làm việc chuyên đề giữa chính quyền và doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả phối hợp, kịp thời giải quyết kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp.

- **Theo dõi sát diễn biến tình hình kinh tế thế giới và trong nước**; chủ động đánh giá tác động đến địa phương; kịp thời tham mưu UBND tỉnh các giải pháp điều hành phù hợp, linh hoạt, hiệu quả.

4. Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh

- **Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính** theo hướng đơn giản hóa, rút ngắn thời gian xử lý, giảm chi phí cho doanh nghiệp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, đất đai, xây dựng, thuế, hải quan.

- **Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính**; triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, một cửa điện tử, hướng tới xây dựng chính quyền số, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- **Tăng cường công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính**; nâng cao trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức; xử lý nghiêm các hành vi gây phiền hà, nhũng nhiễu doanh nghiệp.

- **Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh**; nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, các dự án quy mô lớn, có tính lan tỏa.

- **Chủ động rà soát, tháo gỡ các điểm nghẽn** về cơ chế, chính sách, hạ tầng, nguồn lực; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong giải quyết thủ tục và hỗ trợ doanh nghiệp.

- **Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính**; phát huy vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành; bảo đảm sự thống nhất, xuyên suốt trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế tư nhân.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Để tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân và Đề án phát triển kinh tế tư nhân tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026–2030, định hướng đến năm 2035, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, địa phương tiếp tục nâng cao trách nhiệm, phối hợp, tập trung triển khai thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính đề xuất, tham mưu UBND tỉnh **triển khai cụ thể, hiệu quả Đề án phát triển kinh tế tư nhân** trên địa bàn tỉnh; chịu trách nhiệm theo dõi chung, tổng hợp tình hình, đánh giá kết quả thực hiện của các sở, ngành, địa phương.

- Chủ động **xây dựng kế hoạch triển khai** hằng năm; định kỳ hằng tháng họp Ban Chỉ đạo của tỉnh về triển khai Nghị quyết số 68-NQ/TW; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều hành phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chủ trì triển khai nội dung **phát triển doanh nghiệp tiên phong**; tham mưu UBND tỉnh tổ chức làm việc trực tiếp với từng doanh nghiệp tiên phong để nắm bắt khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp tháo gỡ; thúc đẩy hình thành các cực tăng trưởng, tăng cường liên kết chuỗi, cụm ngành.

- Là **cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với Ủy ban Trung ương Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam và các cơ quan liên quan tổ chức Vòng đối thoại địa phương Diễn đàn Kinh tế tư nhân Việt Nam (VPSF) năm 2026 tại tỉnh Gia Lai**; đồng thời tổng hợp kiến nghị, đề xuất cơ chế, chính sách.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Thuế tỉnh tham mưu, tổ chức **Hội nghị phát triển hộ kinh doanh thành doanh nghiệp tỉnh Gia Lai trong tháng 4 năm 2026**.

- Rà soát, tham mưu **bổ sung thành viên Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai và các cơ quan có liên quan vào Ban Chỉ đạo** để triển khai toàn diện Đề án; thúc đẩy phong trào khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh **bố trí nguồn lực thực hiện Đề án** theo quy định; bảo đảm cân đối ngân sách, ưu tiên nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm, cấp thiết.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan **nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, chính sách** tài chính hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp.

- Phối hợp với Sở Công Thương, Thuế tỉnh và các cơ quan, địa phương liên **quan tham mưu thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp** theo Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 20/01/2026 của UBND tỉnh.

3. Thuế tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Công Thương và các cơ quan, địa phương liên quan tham mưu thực hiện nhiệm vụ **chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp năm 2026**; xây dựng kế hoạch cụ thể, tập trung các hộ có doanh thu lớn, tổ chức vận động, hỗ trợ thực chất.

- Chủ trì, phối hợp **triển khai các chính sách hỗ trợ về thuế**; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền, giải đáp kịp thời các vướng mắc cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- **Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế**; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ thuế.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì **rà soát, tham mưu hoàn thiện cơ chế, chính sách về đất đai, tài nguyên, môi trường** phục vụ phát triển doanh nghiệp; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan **hỗ trợ doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai, tài nguyên**; rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

- Gắn với phát triển **chuỗi liên kết sản xuất – chế biến – tiêu thụ**, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, tham mưu triển khai các chương trình, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp **đổi mới sáng tạo, chuyển giao công nghệ, chuyển đổi số** vào sản xuất, kinh doanh.

- **Làm việc với các doanh nghiệp công nghệ** (như MISA...) để hỗ trợ doanh nghiệp về phần mềm quản trị; nghiên cứu đề xuất cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước.

- **Xây dựng kế hoạch thu hút doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo**; từng bước hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- **Phối hợp với Tỉnh Đoàn** và các đơn vị liên quan phát triển hệ sinh thái khởi

nghiệp; tổ chức các hoạt động hỗ trợ, đào tạo, tư vấn, nâng cao năng lực công nghệ, năng suất và chất lượng sản phẩm cho doanh nghiệp.

6. Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Khu vực 11

- Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn triển khai các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng; ưu tiên vốn cho sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên.

- **Triển khai hiệu quả các chương trình tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp;** theo dõi, đánh giá tình hình tiếp cận vốn để kịp thời điều chỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành nắm bắt khó khăn của doanh nghiệp, hộ kinh doanh liên quan đến tín dụng, đề xuất giải pháp tháo gỡ.

7. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

- Chủ trì **chuẩn bị quỹ đất sạch; đầu tư, hoàn thiện hạ tầng** các khu công nghiệp, khu kinh tế để sẵn sàng tiếp nhận các dự án đầu tư.

- **Đẩy mạnh công tác xúc tiến, thu hút đầu tư** vào khu kinh tế, khu công nghiệp; ưu tiên các dự án có quy mô lớn, công nghệ cao, thân thiện môi trường; hỗ trợ doanh nghiệp triển khai dự án.

8. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Gia Lai (Tỉnh đoàn Gia Lai)

- Triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức tuyên truyền, lan tỏa tinh thần khởi nghiệp; phát triển các mô hình, câu lạc bộ khởi nghiệp, không gian làm việc chung.

- Phối hợp vận động các hộ kinh doanh cá thể do thanh niên làm chủ có tiềm năng chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp.

9. UBND các xã, phường

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tư nhân đến người dân, hộ kinh doanh; nâng cao nhận thức về chuyển đổi mô hình kinh doanh sang doanh nghiệp.

- Chủ động rà soát, thống kê, xây dựng danh sách các hộ kinh doanh trên địa bàn, đặc biệt là các hộ có doanh thu lớn, có tiềm năng phát triển để vận động, hỗ trợ chuyển đổi sang doanh nghiệp.

- Phối hợp với cơ quan thuế, Sở Công Thương và các đơn vị liên quan tổ chức vận động, hướng dẫn hộ kinh doanh thực hiện chuyển đổi; tham gia triển khai hiệu quả **Hội nghị phát triển hộ kinh doanh thành doanh nghiệp** của tỉnh.

- Tăng cường vai trò kết nối giữa doanh nghiệp với người dân, hợp tác xã; thúc

đẩy hình thành **các chuỗi liên kết sản xuất – chế biến – tiêu thụ** tại địa phương.

- Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận thông tin quy hoạch, đất đai, mặt bằng sản xuất; kịp thời phản ánh, đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; phát hiện, bồi dưỡng các mô hình kinh doanh hiệu quả tại địa phương.

10. Văn phòng UBND tỉnh

- Chủ trì tham mưu tổ chức các cuộc họp, buổi làm việc giữa Lãnh đạo UBND tỉnh với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh bảo đảm kịp thời, hiệu quả.

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu, xử lý các nội dung phát sinh; bảo đảm thông tin thông suốt phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

Thừa lệnh Chủ tịch UBND tỉnh, thông báo cho các cơ quan, đơn vị liên quan biết, phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị dự họp;
- CVP, PVPXD, PVPTH;
- UBND các xã, phường;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, T5, T6, T7, X7.

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Huy Vũ